

PHỤ LỤC PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số 162 /KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của UBND huyện Văn Quan)

ST T	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong tổ chức thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, trọng tâm về phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện			
1	Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU; gắn công tác xã hội hóa với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, trọng tâm về phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện	Các cơ quan ban ngành huyện; UBND các xã, thị trấn		Thường xuyên
2	Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quán triệt kịp thời, đầy đủ các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xã hội hóa trên địa bàn. Xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TU phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị.	Các ban ngành, UBND các xã, thị trấn		Thường xuyên
3	Phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể, chính trị, xã hội các cấp huy động nguồn lực toàn xã hội tham gia công tác xã hội hóa.	UBMTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Đoàn thể huyện	Các cơ quan, ban ngành huyện UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
II	Tích cực tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện công tác xã hội hóa			
1	Quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác xã hội hóa trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đa dạng hóa hình thức triển khai, quán triệt nội dung Chỉ thị số 27-CT/TU để tạo sự thống nhất trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác xã hội hóa.	UBMTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Đoàn thể huyện; Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên
2	Phổ biến các chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư, hỗ trợ đầu tư của Nhà nước, của tỉnh trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp đến các đối tượng được thụ hưởng tạo sức lan tỏa đến các tổ chức, cá nhân quan tâm đầu tư; quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia tài trợ, đầu tư cho các lĩnh vực này.	Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã, thị trấn		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Phát động các phong trào thi đua, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật về xã hội hóa các lĩnh vực tại địa phương mình, nhân rộng các mô hình tiêu biểu, tiên tiến trong tổ chức thực hiện. Tăng cường phối hợp, phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, cộng đồng doanh nghiệp trong việc huy động mọi nguồn lực tham gia vào sự nghiệp phát triển giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn huyện.	Phòng Nội vụ; Các cơ quan, ban, ngành huyện UBND các xã, thị trấn	Trung tâm văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên
4	Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn huyện, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Năm sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Chi thị
III	Triển khai các quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong các lĩnh vực và xây dựng cơ chế, chính sách về hỗ trợ, thu hút tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa trên địa bàn huyện			
1	Lĩnh vực giáo dục - đào tạo và giáo dục nghề nghiệp			
1.1	Rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tính toán các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển giáo dục phù hợp với Quy hoạch tỉnh, huyện thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Thực hiện rà soát quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, dành ngân sách Nhà nước cho các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đảm bảo các tiêu chí về quy mô, tiêu chuẩn theo quy định.	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc	Phòng Tài nguyên và Môi trường	2024 - 2030
1.2	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm khuyến khích, thu hút các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia tích cực đầu tư thành lập các cơ sở giáo dục - đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập bằng nhiều hình thức khác nhau phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội của huyện, chú trọng đầu tư phát triển các cơ sở có chất lượng cao, quy mô lớn đáp ứng nhu cầu học tập, học nghề của học sinh, sinh viên, lao động đặc biệt là các nghề mới có nhu cầu lớn trong thời gian tới.	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2024 - 2030

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1.3	Rà soát, đề xuất các chính sách, chế độ khuyến khích xã hội hóa phù hợp với các hình thức hoạt động, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện làm căn cứ áp dụng các chế độ, chính sách khuyến khích xã hội hóa theo quy định tại Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ.	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Lao động, Thương binh và Xã hội – Dân tộc	Các cơ quan, ban, ngành huyện UBND các xã, thị trấn	2024-2030
1.4	Tăng cường xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước tuyên truyền, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh lĩnh vực giáo dục và đào tạo của huyện nhằm thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư đối với giáo dục. Mời các nhà đầu tư, người quản lý các cơ sở giáo dục ngoài công lập tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn về giáo dục nhằm cung cấp những đổi mới trong chính sách phát triển giáo dục, huy động nguồn tài trợ.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài chính - Kế hoạch, Lao động TBXHDT, Trung tâm GDTX-GDNN	2024-2030
1.5	Quan tâm vận động các nguồn viện trợ phát triển chính thức ODA và các khoản viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài để triển khai các chương trình, dự án về giáo dục trên địa bàn huyện.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài chính - Kế hoạch, Lao động TBXHDT, Trung tâm GDTX-GDNN	2024-2030
1.6	Thực hiện cơ chế tự chủ trong các cơ sở giáo dục công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021, có lộ trình tự chủ tài chính 2 của các cơ sở giáo dục công lập phù hợp cho từng cấp học. Tổ chức thí điểm thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính tại một số cơ sở giáo dục theo lộ trình làm cơ sở đánh giá hiệu quả, nhân rộng trên địa bàn huyện.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài chính – Kế hoạch	2024-2030
1.7	Tạo điều kiện cho các lực lượng xã hội tham gia phát triển giáo dục. Tiếp tục vận động, huy động các cơ quan, tổ chức, cá nhân hiến đất, tài trợ tiền, hiện vật, ngày công lao động... Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ dạy, học. Tăng cường liên kết giữa các cơ sở đào tạo nghề với các trường dạy nghề trong và ngoài tỉnh, giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp nhằm đào tạo theo nhu cầu của người lao động và người sử dụng lao động; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức đào tạo nghề cho lao động tại doanh nghiệp theo hình thức vừa học vừa làm.	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc	Trung tâm GDTX-GDNN Các cơ quan, ban ngành huyện UBND các xã, thị trấn	2024-2030
2	Lĩnh vực y tế			

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2.1	Rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tính toán các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển y tế phù hợp với Quy hoạch tỉnh, huyện thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Thực hiện rà soát quy hoạch mạng lưới các cơ sở y tế theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, dành ngân sách nhà nước cho các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đảm bảo các tiêu chí về quy mô, tiêu chuẩn theo quy định.	Trung tâm Y tế	Phòng Tài nguyên và Môi trường	2024 - 2030
2.2	Rà soát, đề xuất các chính sách, chế độ khuyến khích xã hội hóa phù hợp với các hình thức hoạt động, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện làm căn cứ áp dụng các chế độ, chính sách khuyến khích xã hội hóa theo quy định tại Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ.	Trung tâm Y tế	Các cơ quan, ban, ngành huyện UBND các xã, thị trấn có liên quan	2024 - 2030
2.3	Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, huy động vốn đầu tư từ tổ chức, cá nhân đầu tư thành lập các cơ sở y tế, phòng khám, bệnh viện tư nhân với trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của Nhân dân trên địa bàn, góp phần giảm tải cho các bệnh viện công lập, tạo cơ hội thuận lợi cho người dân được hưởng thụ chăm sóc sức khỏe theo nhu cầu. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đa lĩnh vực trong ngành y tế như khám, chữa bệnh, y tế dự phòng, dược, trang thiết bị, an toàn thực phẩm, y tế cơ sở, công nghệ thông tin ngành y, quản lý môi trường y tế... phù hợp với kế hoạch phát triển KT-XH và mục tiêu, tầm nhìn của huyện.	Trung tâm Y tế	Phòng Tài chính - Kế hoạch; Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn có liên quan	2024 - 2030
2.4	Quan tâm vận động các nguồn viện trợ phát triển chính thức ODA và các khoản viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài để triển khai các chương trình, dự án y tế, dân số trên địa bàn huyện.	Trung tâm Y tế	Phòng Tài chính - Kế hoạch; các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn có liên quan	2024 - 2030
2.5	Nâng cao mức độ tự chủ tài chính lĩnh vực y tế: Thực hiện tự chủ về tài chính theo lộ trình, tiến tới mục tiêu tự chủ hoàn toàn tại các cơ sở y tế công lập, đặc biệt là các đơn vị khám chữa bệnh. Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính tại các cơ sở y tế công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế;	Trung tâm Y tế	Phòng Tài chính - Kế hoạch; các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn có liên quan	2024 - 2030

2.6	Thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách, mô hình thu hút đầu tư, theo các hình thức liên doanh, liên kết, nhằm phục vụ tốt hơn công tác chăm sóc sức khỏe của Nhân dân. Khuyến khích cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo, không vì mục đích lợi nhuận; khuyến khích thành lập quỹ hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh, hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người dân; huy động các nguồn lực phục vụ cho hoạt động y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh. Đẩy mạnh xã hội hóa các cơ sở, trung tâm nuôi dưỡng, chăm sóc người cao tuổi. Xây dựng cơ chế hợp tác giữa y tế công lập và y tế tư nhân, đồng thời quy định các cơ sở y tế công lập sẵn sàng hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở y tế tư nhân khi có yêu cầu. Tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở y tế ngoài công lập được hưởng các chế độ chính sách, chế độ như cơ sở y tế công lập và tham gia khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế.	Trung tâm Y tế	Phòng Nội vụ, Bảo hiểm xã hội huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan,	2024 - 2030
2.7	Thực hiện thanh toán theo chế độ BHYT đối với người bệnh có thẻ BHYT khi đi khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trong và ngoài công lập đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Phối hợp nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các chính sách có liên quan đến chế độ BHXH không còn phù hợp (nếu có) để đảm bảo khả thi trong tổ chức thực hiện và gắn liền với tình hình thực tiễn.	Bảo hiểm xã hội huyện; Trung tâm Y tế	Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn có liên quan	2024 - 2030
3	Lĩnh vực văn hóa, thể thao			
3.1	Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng, huy động các nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở, xây dựng hệ thống nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, sân tập thể thao cho các xã, thị trấn trên địa bàn. Tăng cường xã hội hóa trong việc vận động, khuyến khích Nhân dân chủ động tham gia, tự nguyện gìn giữ, lưu truyền, bảo tồn và phát huy bản sắc, nét đặc sắc văn hóa các dân tộc, giữ gìn giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, truyền thống lịch sử cách mạng. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các Đề án thuộc lĩnh vực di sản văn hóa đã được phê duyệt. quan tâm hợp tác quốc tế trong phát triển văn hóa.	Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông	Các cơ quan, ban, ngành huyện UBND các xã, thị trấn có liên quan	2024 - 2030

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3.2	Tăng cường khuyến khích và hướng dẫn các doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm văn hóa phù hợp; hướng dẫn các cơ sở sản xuất sản phẩm, sản vật đặc trưng của huyện, sản phẩm quà tặng lưu niệm; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh có hiệu quả, thiết thực. Đề xuất chính sách ưu đãi, hỗ trợ cá nhân, tổ chức, cộng đồng tham gia kinh doanh và cung cấp dịch vụ, sản phẩm du lịch cộng đồng, văn hóa, du lịch nông nghiệp - nông thôn	Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn có liên quan	2024 - 2030
3.3	Duy trì, tăng cường kết nối và mở rộng hợp tác về văn hóa, du lịch với các đối tác: phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo, tiếp xúc, gặp mặt các tổ chức để quảng bá hình ảnh, văn hóa đặc sắc của đất nước, của tỉnh, huyện nhằm mục đích xúc tiến hợp tác, kêu gọi đầu tư, vận động các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA; viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn có liên quan	2024 - 2030
3.4	Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách thu hút các nguồn lực xã hội, tham gia các hoạt động, xây dựng cơ sở vật chất thể dục thể thao, tổ chức tài trợ luyện tập, thi đấu, đào tạo vận động viên theo mô hình dân lập. Khuyến khích lập quỹ tài trợ, quỹ bảo vệ tài năng thể thao theo phương thức phi lợi nhuận do các tổ chức, cá nhân đứng ra góp vốn nhằm hỗ trợ cho công tác đào tạo vận động viên thể thao tham gia thi đấu các giải và khen thưởng khi đạt thành tích xuất sắc, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao. Quan tâm, triển khai Đề án thí điểm xã hội hóa phát triển bóng đá thiếu niên nhi đồng tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024-2029.	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông; Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn có liên quan	2024 - 2030
4	Lĩnh vực môi trường			
4.1	Rà soát sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách của huyện về khuyến khích các nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia tích cực trong công tác thu gom, vận chuyển, xử lý và tái chế các loại rác thải trên địa bàn tỉnh, ưu tiên lựa chọn các dự án đầu tư bằng các hình thức và công nghệ xử lý tiên tiến, hiện đại đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường; trong đó cần khuyến khích tài chính và ưu đãi khác cần thiết để thúc đẩy xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, kèm theo cơ chế giảm thiểu các nghĩa vụ tài chính như thuế, phí... Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về cung cấp các dịch vụ môi trường theo đơn đặt hàng ổn định có thời hạn của nhà nước, đảm bảo điều kiện kinh doanh khác về mặt bằng, địa điểm, kết cấu hạ tầng...nhằm khuyến khích mở rộng các hoạt	Phòng Tài nguyên và Môi trường,	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Các cơ quan, ban, ngành huyện UBND các xã, thị trấn có liên quan	2024 - 2030

động kinh doanh dịch vụ bảo vệ môi trường. Khuyến khích cổ phần hóa các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp đang và sẽ tham gia xã hội hóa các dịch vụ đô thị, môi trường.			
---	--	--	--

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4.2	Quan tâm vận động các nguồn viện trợ phát triển chính thức ODA và không chính thức để triển khai các chương trình, dự án tăng cường chống biến đổi khí hậu, cải thiện môi trường, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Phòng Tài chính - Kế hoạch	2024 - 2030
4.3	Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp về cơ chế, chính sách đổi mới cơ chế giá dịch vụ trên nguyên tắc người xả thải gây ô nhiễm phải trả tiền, có tính đến khả năng chi trả của người dân tạo sự công bằng xã hội, đặc biệt là cơ chế giá dịch vụ môi trường.	Phòng Tài nguyên và Môi trường,	Phòng Tài chính - Kế hoạch; Các cơ quan, ban, ngành huyện UBND các xã, thị trấn có liên quan	2024 - 2030
4.4	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình bảo vệ môi trường của Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Tổ vệ sinh tự quản tại các xã, thị trấn từng bước cải thiện môi trường sống.	Hội Liên hiệp Phụ nữ, Huyện đoàn, UBMTTQ huyện,	Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn TNCSHCM, UBMTTQ các xã, thị trấn	2024 - 2030
5	Lĩnh vực giám định tư pháp			
5.1	Khuyến khích, huy động, thu hút các cá nhân, tổ chức có năng lực, kinh nghiệm, điều kiện tham gia xã hội hóa vào hoạt động giám định tư pháp bảo đảm đáp ứng kịp thời yêu cầu giám định của hoạt động tố tụng.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, ban ngành, UBND các xã thị trấn	2024 - 2030
5.2	Xây dựng chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp thỏa đáng cho người thực hiện giám định là người hưởng lương từ ngân sách nhà nước và người thực hiện giám định không hưởng lương từ ngân sách nhà nước đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí chi trả thù lao phải tương xứng với tính chất lao động, đặc thù nghề nghiệp và khả năng thu nhập từ hoạt động nghề nghiệp. Đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện giám định ngoài việc được thu phí giám định tư pháp theo quy định của Bộ Tài chính cần xem xét, đề xuất chính sách đãi ngộ, ưu đãi khác như giảm thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc cá nhân; ưu tiên trong việc tham gia đấu thầu cung ứng các dịch vụ có liên quan cho các cơ quan, tổ chức nhà nước...	Phòng Tư pháp	Phòng Tài chính – Kế hoạch; các cơ quan, ban ngành huyện; có liên quan	2024 - 2030

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5.3	Từng bước tập trung đầu tư cho các tổ chức giám định tư pháp công lập trong các lĩnh vực có nhu cầu giám định lớn như kỹ thuật hình sự, pháp y, tài chính, xây dựng, cổ vật, di sản, quyền tác giả... nhằm đáp ứng nhu cầu cần thiết cho hoạt động tư pháp và nhu cầu giám định theo vụ việc của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện bảo đảm phát huy hiệu quả đầu tư các trang thiết bị và tái đầu tư nâng cấp thiết bị phù hợp với sự phát triển khoa học công nghệ.	Phòng Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2024 - 2030
IV	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về xã hội hóa			
1	Tập trung đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo thuận lợi cho các cơ sở thực hiện xã hội hóa hoạt động, mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng dịch vụ. Xây dựng kế hoạch đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ xã hội hóa.	Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã, thị trấn		2024 - 2030
2	Trên cơ sở quy định tại các Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008, số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ và các Thông tư số 135/2008/TT-BTC 31/12/2008, Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định của Chính phủ, hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và tham mưu UBND huyện thực hiện các cơ chế chính sách cụ thể về khuyến khích xã hội hóa đối với các cơ sở giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh để hỗ trợ, thu hút các tổ chức, đơn vị, người dân tham gia thực hiện xã hội hóa, như: Chế độ miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, miễn giảm tiền thuế phải nộp, miễn giảm lãi suất vay vốn tín dụng để xây dựng các công trình xã hội hóa...	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan ban ngành có liên quan, UBND các xã, thị trấn	2024- 2030